

Bản án số: **62/2026/HS-ST**
Ngày: 30/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Đại
2. Ông Nguyễn Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2026/TLST-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 572026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Chu Quang H, sinh ngày 09/5/2007 tại xã H, tỉnh Phú Thọ; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu A, xã H, tỉnh Phú Thọ Nay là Thôn A, xã H, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Chu Đình Q**, sinh năm 1976 và bà **Phùng Thị L**, sinh năm 1983; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2026, chuyển tạm giam ngày 27/01/2026. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - **Công an tỉnh P**. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu **Cao Ngọc K**, sinh ngày 22/5/2009

Người đại diện hợp pháp của cháu **K**: Bà **Chu Thị N**, sinh năm 1961

Đều có địa chỉ: Khu 03 (Bằng Giã), xã Văn Lang, tỉnh Phú Thọ

Nay là Thôn 10, xã Văn Lang, tỉnh Phú Thọ

+ Cháu **Lê Nhật L1**, sinh ngày 29/3/2009

Người đại diện hợp pháp của cháu **L1**: Bà **Cát Thị Kim L2**, sinh năm 1970

Đều có địa chỉ: Khu 03 (Bằng Giã), xã Văn Lang, tỉnh Phú Thọ

Nay là Thôn 10, xã Văn Lang, tỉnh Phú Thọ

+ Cháu **Nguyễn Ngọc H1**, sinh ngày 27/3/2009

Người đại diện hợp pháp của cháu **H1**: Ông **Nguyễn Văn K1**, sinh năm 1978
Đều có địa chỉ: Khu 02 (Phương Viên), xã Yên Kỳ, tỉnh Phú Thọ
Nay là Thôn 03, xã Yên Kỳ, tỉnh Phú Thọ.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Quang H sinh năm 2007 thường trú tại **khu A, xã H, tỉnh Phú Thọ**, tuy nhiên, **H** không sinh sống tại địa phương mà thuê nhà trọ sống tại **thôn M, xã Y, tỉnh Bắc Ninh**. Khoảng tháng 11/2025, qua tìm hiểu trên các trang mạng xã hội, nhận thấy việc bán các sợi thực vật khô màu vàng nâu được tẩm ướp các chất ma túy loại MDMB-4en-PINACA và MDMB-INACA (thường gọi là Tobacco) thu lợi nhuận cao nên **H** đã tải hình ảnh các túi ma túy trên từ trên mạng xã hội xuống rồi đăng tải kèm số điện thoại 0583427350 của bản thân lên mục Tin trên tài khoản mạng xã hội Facebook của **H** là “**Cậu bé C**” nhằm quảng cáo, rao bán ma túy để kiếm lời.

Sau khi xem được bài đăng và biết **H** có bán ma túy như trên, **Lê Nhật L1** sinh năm 2009 ở **khu C (Bằng Giã cũ), xã V, tỉnh Phú Thọ** là bạn bè trên facebook của **H** đã sử dụng tài khoản Messenger tên “**Linh Nhatt**” cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 lắp sim số 0862624217 của **L1** nhắn tin đến tài khoản Messenger “**Cậu bé chill**” cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 lắp sim số 0583427350 của **H** hỏi mua ma túy. **H** đồng ý, cung cấp cho **L1** số tài khoản **ngân hàng V** 000105700478801 mang tên “**CHU QUANG HUNG**” của **H**, **L1** cung cấp cho **H** số điện thoại số 0862624217 của **L1**, hai bên thoả thuận khi **L1** chuyển tiền mua ma túy xong, **H** sẽ cho ma túy vào trong hộp cát tông dán kín rồi gửi qua xe khách về Km98 ở **xã H, tỉnh Phú Thọ** cho **L1**.

Bằng phương thức như trên, trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2025 đến ngày 09/12/2025, **H** đã 06 lần bán trái phép chất ma túy cho **L1**, thu tổng số tiền là 1.240.000đ. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 20/11/2025, **H** đang ở phòng trọ ở **thôn M** thì nhận được tin nhắn của **L1** hỏi mua 200.000đ tiền ma túy. **H** đồng ý. Sau khi nhận được 200.000đ mà **L1** chuyển đến từ số tài khoản 9704229260694943 mở tại **ngân hàng Thương Mại cổ phần Q2** của mẹ đẻ **L1** là bà **Cát Thị Kim L2**, **H** đã cho 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm bịt kín có viền kẻ màu đỏ, bên trong có chứa sợi thực vật khô màu vàng nâu vào trong 01 hộp bìa catton, dán kín, ghi số điện thoại của **L1** lên hộp bìa catton rồi gửi xe khách của **nhà xe L6** chạy tuyến **Bắc Ninh - L** đến Km98 cho **L1**. Do trước đó, **L1** và **Cao Ngọc K** sinh năm 2009 ở cùng khu cùng **Nguyễn Ngọc Hữu S** năm 2009 ở **khu B (Phương Viên cũ), xã Y, tỉnh Phú Thọ** đã thống nhất **L1**, **K** mỗi người góp 100.000đ mua ma túy, **H1** góp 50.000đ trả tiền cước xe khách nên sau khi nhận được ma túy, **L1** đã chia số ma túy trên thành 03

phần, một phần đưa cho **K**, một phần đưa cho **H1**, phần còn lại **L1** mang về một mình sử dụng hết. Số ma túy được chia, **K** và **H1** cũng một mình sử dụng hết.

Lần thứ hai: Ngày 22/11/2025, vẫn bằng cách thức như trên, **H** bán cho **L1** 01 túi ma túy có đặc điểm như trên với giá 120.000đ. Số ma túy này, **L1** đã một mình sử dụng hết.

Lần thứ ba: Ngày 25/11/2025, **H** bán cho **L1** 01 túi ma túy có cùng đặc điểm với giá 200.000 đồng. Do **K** có góp 100.000đ để mua ma túy nên sau khi có được ma túy, **L1** đã chia số ma túy này thành 02 phần, 01 phần đưa cho **K**, 01 phần bản thân tự sử dụng hết. **K** cũng đã sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ tư: Ngày 01/12/2025, **H** bán cho **L1** 01 túi ma túy có cùng đặc điểm như trên với giá 150.000 đồng. Số ma túy này, **L1** đã một mình sử dụng hết.

Lần thứ năm: Ngày 04/12/2025, **H** bán cho **L1** 01 túi ma túy có cùng đặc điểm như trên với giá 200.000 đồng. Do **K** có góp 50.000đ để mua ma túy nên sau khi có được ma túy, **L1** đã chia cho **K** 01 phần, phần còn lại đem về một mình sử dụng hết. **K** cũng đã một mình sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ sáu: Ngày 09/12/2025, **H** bán cho **L1** 02 túi ma túy có cùng đặc điểm như trên với giá 370.000 đồng. Do **K** có góp 200.000đ để mua ma túy, **H1** góp 50.000đ trả tiền cước xe khách nên sau khi nhận được ma túy, **K** và **L1** chia nhau mỗi người 01 túi ma túy đồng thời cùng bớt một phần từ số ma túy của mình chia cho **H1**. Số ma túy được chia, **L1** và **H1** đều đã một mình sử dụng hết. Về phía **K**, sau khi một mình sử dụng một phần, sáng ngày 10/12/2025, **K** mang túi nilon có chứa số ma túy còn lại đến khu nhà vệ sinh nam của **Trường THCS B2** có trụ sở ở **khu C**, (Bằng Giã cũ) và cung cấp một phần cho 03 bạn học là **Trần Ngọc L3** sinh năm 2011 ở **khu E, xã H, tỉnh Phú Thọ**; **Nguyễn Duy L4** sinh năm 2010 ở **khu H (Bằng Giã cũ)** và **Nguyễn Bảo N1** sinh năm 2011 ở **khu 2 (L cũ), xã V, tỉnh Phú Thọ** sử dụng.

Sau khi sự việc bị phát hiện và trình báo đến **Công an xã V**, **Cao Ngọc K** đã thừa nhận hành vi của mình, khai báo về nguồn gốc số ma túy như đã nêu trên đồng thời tự nguyện giao nộp túi nilon màu trắng có khuy bấm, viền kẻ màu đỏ bên trong có chứa các sợi thực vật màu nâu vàng còn lại. Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm, **Công an xã V** đã thu giữ mẫu nước tiểu của **Cao Ngọc K**, **Trần Ngọc L3**, **Nguyễn Duy L4**, **Nguyễn Bảo N1**, **Lê Nhật L1**, **Nguyễn Ngọc H1**, tiến hành niêm phong cùng với túi nilon trên và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh P** để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh P** đã trưng cầu **V1 Bộ C3** giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ của **Cao Ngọc K** và những người có liên quan. Tại bản kết luận giám định số 9454/KL-KLHS ngày 19/12/2025 của **V1 - Bộ C3** kết luận:

“Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA và MDMA-INACA trong mẫu sợi thực vật màu nâu gửi giám định. Khối lượng mẫu: 1,159 gam. Khối lượng chất MDMA-4en-PINACA: 0,003 gam.

Đều tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA và MDMA-INACA trong mẫu nước tiểu ghi thu của **Trần Ngọc L3**, **Nguyễn Duy L4**, **Nguyễn Bảo N1**, **Lê Nhật L1**, **Nguyễn Ngọc H1** và **Cao Ngọc K** gửi giám định.

V1 hiện không có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA-INACA nên không xác định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy MDMA-INACA có trong các mẫu sợi thực vật màu vàng nâu gửi giám định”.

Cơ quan điều tra đã triệu tập **Lê Nhật L1** tới làm việc, **L1** thừa nhận việc tự mình cũng như góp tiền cùng **K**, **H1** để mua ma túy của **Chu Quang H** như đã nêu trên, đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 lắp sim số 0862624217 mà **L1** sử dụng liên lạc, chuyển khoản mua ma túy của **H** cùng 01 vỏ hộp cát tông bằng giấy, xung quanh có dán băng dính, trên băng dính có in chữ viết hoa và các họa tiết, trên mặt hộp có ghi chữ Linh Km98; 0862426217 thu cước, hộp đã xé rách không còn nguyên vẹn mà **H** sử dụng để đựng ma túy bán cho **L1**. Tiến hành triệu tập đối với **Nguyễn Ngọc H1**, **H1** thừa nhận việc cùng **L1**, **K** góp tiền mua ma túy như trên đồng thời giao nộp 01 chiếc xe mô tô biển số 19AG – 07766 mà **H1** sử dụng để cùng **L1**, **K** đi nhận ma túy. Cơ quan điều tra cũng tiến hành tạm giữ đối với 01 thẻ sim số 0583427350 mà **H** sử dụng mua bán ma túy, riêng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của **H**, **H** đã bán cho người không quen biết, không rõ là ai, ở đâu nên không thu giữ được.

Căn cứ lời khai của **Lê Nhật L1**, ngày 17/01/2026, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập đối với **Chu Quang H**. Tại Cơ quan điều tra, **H** thừa nhận việc đã bán trái phép chất ma túy cho **Lê Nhật L1** như đã nêu trên. Cùng ngày, Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của **Chu Quang H** tại **thôn M, xã Y, tỉnh Bắc Ninh**. Quá trình khám xét thu giữ của **H** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax lắp thẻ sim số 0866923103, ngoài ra không thu giữ được gì liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra xác định **H** không sử dụng ma túy, bản thân **H** cũng không biết việc **K**, **H1** góp tiền cùng **L1** mua ma túy như trên.

Xét thấy hành vi của **K** và **H** đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với **H** về tội Mua bán trái phép chất ma túy; khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với **K** về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi khởi tố, do **K** là người chưa thành niên phạm tội nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án mà **K** là bị can ra để điều tra, xử lý theo quy định.

**Về tội Đánh bạc*

Quá trình kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax lắp thẻ sim số 0866923103 của **Chu Quang H**, Cơ quan điều tra phát hiện, **H** còn có hành vi đánh bạc trên mạng Internet. Qua điều tra xác định được như sau:

Ngày 13/01/2026, thông qua các trang mạng xã hội, **Chu Quang H** biết đến trang web có địa chỉ tên miền “https://sunwin.biz” có tổ chức đánh bạc trực tuyến. Nhận thấy việc đánh bạc trực tuyến tại trang mạng này có thể mang lại lợi nhuận cao nên **H** đã tải ứng dụng Sun FlowrGarden của trang mạng này về chiếc điện thoại di động trên của mình rồi tạo, đăng ký tài khoản “hunglozmb02”, tên hiển thị là “ehdhdhhs” để đánh bạc. Sau lần đầu đăng nhập, **H** cài đặt chế độ duy trì đăng nhập, như vậy, ở những lần sau, **H** không cần đăng nhập lại mà có thể trực tiếp chọn bất kỳ trò chơi nào trong ứng dụng này để chơi đánh bạc. **H** cũng liên kết số tài khoản 709052007 mang tên CHU QUANG HUNG mở tại **Ngân hàng M** vào ứng dụng trên để nạp, rút tiền đánh bạc từ ứng dụng. Mỗi khi cần nạp tiền, **H** chỉ cần vào mục “Nạp tiền” trên ứng dụng và thực hiện thao tác chuyển tiền đến số tài khoản bất kỳ mà ứng dụng cung cấp thì tài khoản đánh bạc của **H** sẽ được nạp số tiền tương ứng theo tỷ lệ 1:1, có nghĩa là nạp bao nhiêu thì trong tài khoản ảo có bấy nhiêu tiền. Tương tự khi muốn rút tiền, **H** cũng chỉ cần vào mục “Rút tiền” trên ứng dụng và thực hiện thao tác rút tiền về tài khoản, số tiền nhận về tương ứng với số tiền đã thao tác rút.

Trong thời gian từ ngày 13/01/2026 đến ngày 17/01/2026, **H** đã thực hiện thao tác nạp tiền vào tài khoản đánh bạc 31 lần với tổng số tiền là 136.400.000đ và chơi đánh bạc nhiều phiên dưới 02 hình thức là **Tài X** và **L5** đề nhanh. Hình thức chơi như sau:

- Đối với trò chơi “**T** xiu”: Người chơi bấm vào trò chơi “Tài xiu” trên trang chủ của ứng dụng, ứng dụng sẽ chuyển hướng đến trò chơi có tên như trên. Lúc này trên màn hình sẽ hiển thị một bên “**T**” và một bên “Xiu”, người chơi muốn đặt cược bên nào thì bấm vào chữ “Cược” ở bên dưới mỗi bên. Sau khi đặt cửa xong, màn hình sẽ hiển thị 03 quân xúc xắc hình hộp màu đỏ, trên mỗi mặt của quân xúc xắc lần lượt có từ 01 đến 06 chấm trắng tương ứng với từ 01 đến 06 điểm. Phía dưới hiển thị số tiền cần đặt cược là 1K, 10K, 50K, 100K, 500K, 5M, 10M, 50M (tương ứng với 1000đ, 10.000đ, 50.000đ, 100.000đ, 500.000đ, 5.000.000đ, 10.000.000đ và 50.000.000đ), người chơi có thể đặt số tiền tùy ý/ván bằng cách bấm vào các số tiền đặt cược như trên. Sau khi 03 quân xúc xắc được tung ra và dừng lại, nếu tổng số dấu chấm hiển thị ở mặt trên của quân xúc xắc là từ 11 điểm trở lên thì người đặt cửa “Tài” thắng, nếu hiển thị từ 10 điểm trở xuống thì người đặt cửa “Xiu” thắng và sẽ nhận được số tiền đã đặt cược. Người chơi không đặt trúng cửa sẽ mất toàn bộ số tiền đã đặt trên.

- Đối với trò chơi “Lô đề nhanh”: Người chơi bấm vào trò chơi “Lô đề nhanh” trên trang chủ của ứng dụng, ứng dụng sẽ chuyển hướng đến trò chơi có tên như trên. Lúc này trên màn hình sẽ hiển thị các hình thức chơi như: Bao lô, Lô xiên, Đầu đuôi, **D** đề, 3 càng cho người chơi tùy ý lựa chọn, trong đó: “Bao lô gồm “Lô

2 số” và “Lô 3 số”, tỉ lệ trúng thưởng tương ứng 1 nhân 99 đối với “Lô 2 số” và 1 nhân 900 lần số tiền đã đặt đối với “Lô 3 số”. Đối với “Lô xiên” gồm có “Xiên 2”, “Xiên 3”, “Xiên 4”, tỉ lệ trúng thưởng tương ứng 1 nhân 17 lần, 1 nhân 65 lần và 1 nhân 250 lần số tiền đã đặt cược. Đối với “Đánh đề” gồm có “Đề đặc biệt” và “Đề đầu”, tỉ lệ trúng thưởng đều nhân 95 lần số tiền đã đặt cược. Số tiền đặt cược sẽ bị trừ khỏi tài khoản đánh bạc ngay sau khi đặt, sau khoảng vài chục giây quay số và có kết quả, nếu trúng cược, người chơi sẽ nhận được số tiền tương ứng vào tài khoản đánh bạc. Người chơi không trúng sẽ mất toàn bộ số tiền đã đặt cược trên.

Quá trình đánh bạc có thắng, có thua, khi thắng, **H** đã thực hiện thao tác rút tiền ra khỏi tài khoản đánh bạc 15 lần với tổng số tiền là 129.840.000đ. Cụ thể việc đánh bạc như sau:

Ngày 13/01/2026: **H** thao tác nạp 04 lần với tổng số tiền là 7.500.000đ, rút 03 lần với tổng số tiền là 12.000.000đ. Trong đó:

Lần 1: Hồi 02 giờ 35 phút, nạp 1.500.000 đồng vào số tài khoản mà hệ thống cung cấp là số tài khoản 0346494575 mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần X1**, chủ tài khoản là Đoàn Thị Kim sinh năm 2003 ở **xã C, tỉnh An Giang**. Sau khi nạp tiền, **H** đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, **H** đã thực hiện thao tác rút 2.700.000đ về tài khoản Ngân hàng của mình thông qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 700036093630 mở tại **Ngân hàng S2**, chủ tài khoản là **Nguyễn Văn C1** sinh năm 1981 ở **tổ dân phố B, xã T, tỉnh Hưng Yên**.

Lần 2: Hồi 08 giờ 30 phút, nạp 1.500.000 đồng vào số tài khoản do hệ thống cung cấp là số tài khoản 19989711, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**, chủ tài khoản là “PHAM VIET ANH”. Sau khi nạp tiền, **H** đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên **H** đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 3: Hồi 08 giờ 33 phút, nạp 3.000.000 đồng vào tài khoản hệ thống cung cấp là số tài khoản 15323597, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**, chủ tài khoản là “LAI TUAN KHANH”. Sau khi nạp tiền, **H** đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, **H** đã thực hiện thao tác rút 6.500.000 đồng về tài khoản Ngân hàng của mình thông qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 0348813272 mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần K4**, chủ tài khoản là **Phạm Văn T1** sinh năm 1984 ở **phường B, thành phố Hồ Chí Minh**.

Lần 4: Hồi 19 giờ 37 phút, nạp 1.500.000 đồng vào số tài khoản do hệ thống cung cấp là số tài khoản 44840417 mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**, chủ tài khoản là “TE CHAU XUAN QUYNH”. Sau khi nạp tiền, **H** đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, **H** đã thực hiện thao tác rút 2.800.000đ về tài khoản Ngân hàng của mình thông qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 530835 mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần P**, chủ tài khoản là “NGUYEN QUANG HAU”.

Ngày 14/01/2026: **H** thao tác nạp 02 lần với tổng số tiền là 3.000.000đ, rút 02 lần với tổng số tiền là 7.250.000đ. Trong đó:

Lần 1: Hồi 6 giờ 27 phút, thao tác nạp 1.500.000 đồng vào tài khoản hệ thống cung cấp là số tài khoản 15323597, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á, chủ tài khoản là “LAI TUAN KHANH”. Sau khi nạp tiền, H đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, H đã thực hiện thao tác rút 3.620.000đ về tài khoản Ngân hàng của mình thông qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 333636386 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần N5, chủ tài khoản là “LE THANH CONG”.

Lần 2: Hồi 18 giờ 17 phút, nạp 1.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số tài khoản 44241437, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á, chủ tài khoản là “VO NGUYEN TRUNG THANH”. Sau khi nạp tiền, H đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, H đã thực hiện thao tác rút 3.630.000đ về tài khoản từ tài khoản ngân hàng S3 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á, chủ tài khoản là “HUYNH HUU LOI”.

Ngày 15/01/2026: H thao tác nạp 05 lần với tổng số tiền 26.000.000đ và rút ra 02 lần với tổng số tiền là 45.450.000đ. Trong đó:

Lần 1: Hồi 00 giờ 55 phút, nạp 1.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số tài khoản 80001345076 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Nguyễn Hữu T2 sinh năm 1980 ở thôn B, xã Đ, tỉnh Đồng Nai. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 2: Hồi 00 giờ 59 phút, nạp 3.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số tài khoản 80002045830, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Trần Phan N2 sinh năm 1989 ở phường T, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi nạp tiền, H đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, H đã thực hiện thao tác rút 7.420.000đ về tài khoản Ngân hàng của mình qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 625269832400001 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần N5, chủ tài khoản là “NONG CHI HOANG”.

Lần 3: Hồi 06 giờ 24 phút, nạp 1.500.000đ vào số tài khoản mà hệ thống cung cấp là số 80000704217 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Lý Gia B sinh năm 1995 ở phường N, thành phố Cần Thơ. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 4: Hồi 06 giờ 28 phút, nạp 3.500.000đ vào số tài khoản mà hệ thống cung cấp là số 80000508188 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Đỗ Thị T3 sinh năm 1996 ở Thôn Q, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 5: Hồi 06 giờ 32 phút, nạp 16.000.000đ vào số tài khoản mà hệ thống cung cấp là số 80000710871 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Nguyễn Ngọc B1 sinh năm 1995 ở khu phố H, phường T, TP . Sau khi nạp tiền, H đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, H đã thực

hiện thao tác rút 38.030.000đ về tài khoản ngân hàng của mình thông qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 0947376600 mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần P**, chủ tài khoản là “DANG VAN PHUC”.

Ngày 16/01/2026: **H** thao tác nạp 07 lần với tổng số tiền 43.400.000đ và rút ra 04 lần với tổng số tiền là 28.510.000đ.

Lần 1: Hồi 10 giờ 25 phút, nạp 1.100.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 44698817, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**, chủ tài khoản là “NGUYEN THI SAU”. Sau khi nạp tiền, **H** đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên **H** đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 2: Hồi 10 giờ 31 phút, nạp 10.000.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 45341947, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**, chủ tài khoản là “NGUYEN VAN MINH”. Sau khi nạp tiền, **H** đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên **H** đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 3: Hồi 11 giờ 02 phút, nạp 22.300.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 19004481, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**, chủ tài khoản là “NGUYEN DUC BINH”. Sau khi nạp tiền, **H** đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên **H** đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 4: Hồi 19 giờ 53 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 20283821, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**, chủ tài khoản là “TRAN THI NGOC GIAU”. Sau khi nạp tiền, **H** đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, **H** đã thực hiện thao tác rút 9.900.000đ về tài khoản Ngân hàng của mình qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 31011119899 mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q2**, chủ tài khoản là “PHAM DOANH”.

Lần 5: Hồi 20 giờ 50 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 44590407, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á**, chủ tài khoản là “NGUYEN THANH BACH”. Sau khi nạp tiền, **H** đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, **H** đã thực hiện thao tác rút 7.470.000đ về tài khoản Ngân hàng của mình qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 9480328223125 mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần T11** và phát triển, chủ tài khoản là **Nguyễn Anh T4** sinh năm 2002 ở xóm H, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

Lần 6: Hồi 22 giờ 27 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 80002078701, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3**, chủ tài khoản là **Nguyễn Thanh T5**, sinh năm 1996 ở thôn S, xã C, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi nạp tiền, **H** đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, **H** đã thực hiện thao tác rút 4.540.000đ về tài khoản Ngân hàng của mình qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 0100166398888 mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q2**, chủ tài khoản là “NGUYEN CHI THANH”.

Lần 7: Hồi 23 giờ 15 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 80002023901, mở tại **Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3**, chủ tài khoản là **Trần Văn T6**, sinh năm 1989 ở xã T, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi nạp tiền, **H** đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, **H** đã thực hiện thao tác rút

6.600.000đ về tài khoản ngân hàng của mình qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 6660974514756 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần T11 và phát triển, chủ tài khoản là Lê Anh T7, sinh năm 1989 ở phường T, tỉnh Nghệ An.

Ngày 17/01/2026: H thao tác nạp 12 lần với tổng số tiền 56.500.000đ và rút ra 04 lần với tổng số tiền là 36.630.000đ.

Lần 1: Hồi 00 giờ 02 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 80002078701, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Nguyễn Thanh T5 như trên. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 2: Hồi 00 giờ 42 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp tài là số 8000127030, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Phạm Thị Kim T8 sinh năm 1991 ở xã B, tỉnh Tây Ninh. Sau khi nạp tiền, H đánh nhiều phiên. Quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, H đã thực hiện thao tác rút 11.000.000đ về tài khoản ngân hàng của mình qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 8804946905 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1, chủ tài khoản là “TĂNG QUOC SIU”. Đến hồi 01 giờ 38 phút, H tiếp tục thao tác rút 6.870.000đ về tài khoản Ngân hàng của mình qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 1055079385 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần N6, chủ tài khoản là “LUONG VAN LUYEN”.

Lần 3: Hồi 02 giờ 08 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 1125101990 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Lê Xuân T9, sinh năm 1990 ở buôn K, xã C, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 4: Hồi 02 giờ 10 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 80001699402, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Huỳnh Văn Q1, sinh năm 2005 ở ấp V, xã V, tỉnh An Giang. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 5: Hồi 02 giờ 10 phút, nạp 5.000.000đ vào tài khoản ngân hàng hệ thống cung cấp là số 80001351934, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Trần Thị Cẩm T10, sinh năm 1995 ở ấp T, xã C, tỉnh An Giang. Sau khi nạp tiền, H đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, H đã thực hiện thao tác rút 11.850.000đ về tài khoản ngân hàng của mình qua tài khoản chuyển tiền trung gian số 1511087884 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1, chủ tài khoản là “DO VAN NGHIA”.

Lần 6: Hồi 02 giờ 10 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 80001699402, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Huỳnh Văn Q1 như trên. Sau khi nạp tiền, H đánh nhiều phiên, quá trình đánh có thắng, có thua, khi thắng, H đã thực hiện thao tác rút 6.910.000đ về tài khoản ngân hàng của mình qua tài khoản trung gian chuyển tiền số 100207432 mở tại Ngân

hàng Thương mại Cổ phần X1, chủ tài khoản là Nguyễn Trung K2, sinh năm 1988 ở phường T, tỉnh Lạng Sơn.

Lần 7: Hồi 05 giờ 00 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 80002067010, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Nguyễn Nhựt H2, sinh năm 1999 ở phường T, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 8: Hồi 05 giờ 04 phút, nạp 2.500.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 1125101990, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Lê Xuân T9 như trên. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 9: Hồi 05 giờ 09 phút, nạp 5.000.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 80001050548, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Phạm Thị K3, sinh năm 1992 ở ấp T, xã C, tỉnh An Giang. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 10: Hồi 05 giờ 20 phút, nạp 5.000.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 80001050548, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần H3, chủ tài khoản là Phạm Thị Kim N3 trên. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 11: Hồi 05 giờ 36 phút, nạp 20.000.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 100258379, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần X1, chủ tài khoản là Nguyễn Văn N4, sinh năm 1993 ở ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Lần 12: Hồi 05 giờ 44 phút, nạp 4.000.000đ vào số tài khoản hệ thống cung cấp là số 100306614, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần X1, chủ tài khoản là Nguyễn Văn A, sinh năm 1996 ở thôn T, xã H, thành phố Hà Nội. Sau khi nạp tiền, H đánh bạc nhiều phiên, có thắng, có thua, cuối phiên H đang thua, không rút tiền ra khỏi tài khoản.

Do H không đăng xuất khỏi ứng dụng mà cài đặt ở chế độ đăng nhập tự động, liên tục nạp tiền vào tài khoản để đánh bạc nên việc đánh bạc của H như trên được xác định là 01 lần đánh bạc với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 266.240.000đ, trong đó, tổng số tiền nạp vào là 136.400.000đ, tổng số tiền rút ra là 129.840.000đ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với trang web “<https://sunwin.biz>” và ứng dụng Sun FlowrGarden tại cơ quan có thẩm quyền, kết quả xác định trang web trên hoạt động dưới tên M, đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài và do tổ chức quốc tế quản lý, lưu trữ thông tin dữ liệu tên miền. Cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho trang web này, không cấp phép cho cá nhân, doanh nghiệp nào cung cấp dịch vụ trò chơi

điện tử hoạt động trên trang web, ứng dụng này, đồng thời trang này cũng sử dụng dịch vụ ẩn giấu các thông tin về chủ thể đăng ký sử dụng tên miền. Do đó, không có thông tin, tài liệu về giấy phép, tổ chức, cá nhân quản lý, nội dung hoạt động, phương thức hoạt động, địa chỉ IP máy chủ, quy cách đổi tiền của trang mạng nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, **Chu Quang H** thừa nhận toàn bộ hành vi Đánh bạc qua mạng Internet như đã nêu trên. Lời khai của **H** phù hợp với kết quả kiểm tra điện thoại; lịch sử nạp, rút, chơi đánh bạc trên ứng dụng; lịch sử giao dịch ngân hàng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Xét thấy hành vi của **H** đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án, bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với **H** và điều tra làm rõ toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKSKV5 ngày 07/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ đã truy tố bị cáo **Chu Quang H** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội: “Đánh bạc” theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Chu Quang H** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Chu Quang H** 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 07 (Bảy) năm 09 (**C2**) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Chu Quang H** 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù về tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Chu Quang H** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 11 (Mười một) năm tù đến 11 (Mười một) năm 06 (**S1**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là 18/01/2026.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Xác nhận: Ngày 11/12/2025, Cơ quan CSĐT- **Công an tỉnh P** đã trả lại cho ông **Nguyễn Văn K1** là chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave A, màu xám, biển kiểm soát 19-AG-07766.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax của bị cáo **H**; 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A13 của **Lê Nhật L1**.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo **H** số tiền 131.080.000 đồng (Một trăm ba mươi một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) gồm: 1.240.000đ tiền bán ma túy mà có và 129.840.000đ do đánh bạc mà có.

+ Tịch thu tiêu huỷ 02 thẻ sim số: 0866923103, 0583427350 của bị cáo **H**; 01 thẻ sim số 0862624217 của **Lê Nhật L1**; 01 hộp cát tông bằng giấy đã bị xé rách thu giữ của **Lê Nhật L1**.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Chu Quang H** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh P**, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Phú Thọ và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, kết quả kiểm tra điện thoại, biên bản làm việc lịch sử nạp, rút tiền và lịch sử đánh bạc trên ứng dụng cũng như lịch sử nạp rút tiền trên tài khoản ngân hàng, vật chứng, lời khai người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

KẾT LUẬN:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2025 đến 09/12/2025, **Chu Quang H**, sinh năm 2007, địa chỉ **khu A, xã H, tỉnh Phú Thọ, nay là Thôn A, xã H, tỉnh Phú Thọ** đã có hành vi 06 lần bán trái phép chất ma túy loại MDMA-4en-PINACA và MDMA-INACA cho **Lê Nhật L1**, thu tổng số tiền là 1.240.000 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Khối lượng chất MDMA-4en-PINACA trong số ma túy còn lại thu giữ được là 0,003 gam.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 13/01/2026 đến 17/01/2026, **Chu Quang H** còn có hành vi sử dụng phương tiện điện tử là điện thoại di động Iphone

14 Promax lắp sim số 0866923103 liên tục nạp tiền vào tài khoản đánh bạc đã được H lập trên ứng dụng: “Sun FlowrGarden” (liên kết trang wed:) để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép trên mạng Internet dưới hình thức chơi tài xỉu và lô đề. Tổng số tiền H đã nạp vào để đánh bạc là 136.400.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) và tiền thắng bạc rút ra được là 129.840.000 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng). Các lần đánh bạc này, H không đăng xuất tài khoản khỏi trang web mà đăng nhập 01 lần rồi cài đặt ở chế độ lưu mật khẩu và tự động đăng nhập mỗi lần vào ứng dụng. Hành vi nêu trên của H được xác định là 01 lần đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 266.240.000 đồng (Hai trăm hai mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo nhận thức được hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật nên bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chu Quang H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, Khoản 2 Điều 251 và điểm b, c Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

Điểm b, c Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;”

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an. Hành vi phạm tội Đánh bạc của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng,

đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy và đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và mức độ của hành vi do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi ngoài xã hội mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù về tội Đánh bạc là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

Xét thấy, trước khi bị bắt bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, không làm các công việc có liên quan nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng:

- Ngày 11/12/2025, Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh P đã trả lại cho ông Nguyễn Văn K1 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave A, màu xám, biển kiểm soát 19-AG-07766. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn K1, ông K1 không biết việc Nguyễn Ngọc H1 sử dụng chiếc xe này đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông K1 là phù hợp, cần xác nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax của bị cáo H, do sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động S4 A13 của Lê Nhật L1 sử dụng liên lạc mua ma túy là vật chứng của vụ án, liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 thẻ sim số 0866923103 bị cáo H, tại phiên tòa bị cáo không đề nghị nhận lại cùng 01 thẻ sim số 0583427350 bị cáo H sử dụng liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 thẻ sim số 0862624217 của Lê Nhật L1 sử dụng liên lạc mua ma túy, liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp cát tông bằng giấy đã bị xé rách thu giữ của Lê Nhật L1, là hộp giấy H sử dụng đựng ma túy bán cho L1 nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền bị cáo H có được do bán ma túy cho L1 là 1.240.000 đồng và số tiền bị cáo H thắng bạc, rút ra trong quá trình đánh bạc là 129.840.000 đồng, do H chưa giao nộp nên cần thu để sung quỹ Nhà nước.

[8]. Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho Lê Nhật L1, bị cáo H khai sau mỗi lần L1 nhắn tin hỏi mua ma túy, H sẽ nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho tài khoản Facebook có tên là “Đàm Thoại L3” để hỏi mua, mỗi lần mua và bán cho L1, H hưởng chênh lệch 50.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh, tuy nhiên, do H đã xóa lịch sử liên lạc, không tìm được tài khoản Facebook nêu trên, bản thân H cũng không biết mặt, không biết thông tin gì khác về người trên nên Cơ quan điều tra không xác định được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng và đã sử dụng hết của Lê Nhật L1, Nguyễn Ngọc H1, Cơ quan điều tra chuyển Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Cao Ngọc K, Nguyễn Duy L4, Nguyễn Bảo N1, Trần Ngọc L3, Cơ quan điều tra chuyển đề cập xử lý trong vụ án của Cao Ngọc K.

Về việc vận chuyển chất ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định H, L4 không nói gì với nhân viên phụ xe của nhà xe L6 về việc trong hộp giấy có chứa ma túy, người này không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với bà Cát Thị Kim L2 là người cho L4 mượn tài khoản Ngân hàng nhưng không biết H sử dụng để chuyển khoản mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[09]. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với trang web “https://sunwin.biz” và ứng dụng Sun FlowrGarden tại cơ quan có thẩm quyền, kết quả xác định trang web trên hoạt động dưới tên M, đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài và do tổ chức quốc tế quản lý, lưu trữ thông tin dữ liệu tên miền. Cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho trang web này, không cấp phép cho cá nhân, doanh nghiệp nào cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử hoạt động trên trang web, ứng dụng này, đồng thời trang này cũng sử dụng dịch vụ ẩn giấu các thông tin về chủ thể đăng ký sử dụng tên miền. Do đó, không có thông tin, tài liệu về giấy phép, tổ chức, cá nhân

quản lý, nội dung hoạt động, phương thức hoạt động, địa chỉ IP máy chủ, quy cách đổi tiền của trang mạng nêu trên.

Đối với các tài khoản ngân hàng trung gian mà **H** đã chuyển tiền đánh bạc và rút tiền, Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, đồn đốc nhưng chưa có kết quả, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Chu Quang H** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Chu Quang H** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Đánh bạc”.

1.2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Chu Quang H** 07 (Bảy) năm 06 (**S1**) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Chu Quang H** 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng về tội: “Đánh bạc”.

1.3. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Chu Quang H** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là 18/01/2026.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xác nhận: Ngày 11/12/2025, Cơ quan CSĐT- **Công an tỉnh P** đã trả lại cho ông **Nguyễn Văn K1** 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave A, màu xám, biển kiểm soát 19-AG-07766.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax của bị cáo **H**; 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A13 của **Lê Nhật L1**.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo **H** tổng số tiền là 131.080.000 đồng (Một trăm ba mươi một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) gồm: 1.240.000 đồng (Một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền bán ma túy mà có và 129.840.000 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) do đánh bạc mà có.

- Tịch thu tiêu huỷ 02 thẻ sim số 0866923103, 0583427350 của bị cáo **H**; 01 thẻ sim số 0862624217 và 01 thùng bìa cattong của **Lê Nhật L1**.

(Vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng số 01 **Công an tỉnh P**)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo **Chu Quang H** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật) đến Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nộp:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của người QL, NVLQ;
- VKSND khu vực 5 – Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Yến